

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 138/2018/HS-ST
Ngày: 28/8/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Văn Bé
2. Ông Nguyễn Ngọc Long

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hùng Vương - Thư ký Toà án nhân dân huyện C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Văn phòng ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 129/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 08 năm 2018, đối với bị cáo:

Danh T, sinh năm: 1981 tại Kiên Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp A , xã Đ, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: 40B đường17, tổ 8, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ Me; Tôn giáo: Không; học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Danh Đ (chết) và bà Mai Thị K (già yếu); có vợ và có 02 con (sinh năm 1999 và năm 2000); tiền án, tiền sự: Không;bị tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 14/5/2018. cho đến nay; Có mặt.

-Bị hại: Ông Danh V, sinh năm: 1975

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp A, xã Đ, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: phòng trọ số 01 nhà số 40B đường17, tổ 8, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/5/2018, Danh Vinh gọi điện thoại rủ Danh Tùng uống bia tại phòng trọ của V (số 01 nhà số 40B đường17, tổ 8, ấp ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh), T đồng ý. Tại đây, T uống bia với V và Danh L. Trong lúc uống bia thì giữa T và V xảy ra mâu thuẫn nên T yêu cầu V đi về. Khi ra trước cửa nhà trọ, V chưa về mà có lời lẽ thách thức đánh nhau với T. T đi ra gặp V thì bị V lấy mũ bảo hiểm đánh vào vai của T khoảng 2-3 cái. T tức giận chạy

vào trong phòng trọ lấy 01 con dao Thái Lan cán bằng gỗ dài khoảng 23cm, cầm trên tay phải đứng đối diện với V đâm 01 nhát trúng vào vùng ngực và đâm tiếp 01 nhát trúng vào vùng lưng của V làm cán dao bị gãy. Sau đó, T vứt bỏ cán dao tại hiện trường và vào phòng trọ. V được anh Danh L và những người xung quanh đưa đến bệnh viện cấp cứu.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 353/TgT.18 ngày 16/5/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Danh V là 31% (bút lục 57-59).

Vật chứng thu giữ trong vụ án (bút lục 29-31):

- 01 áo sơ mi dài tay màu xanh có dính nhiều vết máu, 01 quần thung ngắn màu xanh đã bị cắt có ghi số 93 dính nhiều máu, 01 quần vải xanh đã bị cắt dính nhiều máu (thu từ người ông V khi đưa đến bệnh viện cấp cứu).

- 01 lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn dài 11cm bằng lưỡi rộng 02cm, 01 cán dao bằng gỗ dài 12cm, 01 áo sơ mi màu trắng dính nhiều máu (thu của Danh T).

- 01 nón bảo hiểm màu đen, sọc trắng hiệu Xmoto (thu của Danh L).

Tất cả vật chứng trên, hiện cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi thu giữ theo Phiếu nhập kho vật chứng số 149/PNK ngày 12/6/2018 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C.

Về trách nhiệm dân sự: ông Danh Vinh xác nhận đã bãi nại cho T, đã nhận được tiền bồi thường thiệt hại 28.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Tại phiên tòa, bị cáo cũng xác nhận như trên.

Bản cáo trạng số 107/CT-VKS ngày 08/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị can Danh T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Danh T thừa nhận hành vi phạm tội theo như Kết luận điều tra và Cáo trạng, đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, do đó, tại phiên tòa Viện kiểm sát quyết định truy tố bị cáo Danh T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Danh T mức án từ 02 năm đến 03 năm tù về tội: “Cố ý gây thương tích”; về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- + Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi dài tay màu xanh có dính nhiều vết máu, 01 quần thung ngắn màu xanh đã bị cắt có ghi số 93 dính nhiều máu, 01 quần vải xanh đã bị cắt dính nhiều máu.

- 01 lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn dài 11cm bằng lưỡi rộng 02cm, 01 cán dao bằng gỗ dài 12cm, 01 áo sơ mi màu trắng dính nhiều máu.

- 01 nón bảo hiểm màu đen, sọc trắng hiệu Xmoto.

Bị cáo Danh T không tự bào chữa, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Danh T nói lời sau cùng: bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối cải, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

{1}. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2}. Về hành vi phạm tội của bị cáo Danh T:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/5/2018, Danh V gọi điện thoại rủ Danh T uống bia tại phòng trọ của V (số 01 nhà số 40B đường 17, tổ 8, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh), T đồng ý. Tại đây, T uống bia với V và Danh L. Trong lúc uống bia thì giữa T và V xảy ra mâu thuẫn nên T yêu cầu V đi về. Khi ra trước cửa nhà trọ, V chưa về mà có lời lẽ thách thức đánh nhau với T. T đi ra gặp V thì bị V lấy mũ bảo hiểm đánh vào vai của T khoảng 2-3 cái. T tức giận chạy vào trong phòng trọ lấy 01 con dao Thái Lan cán bằng gỗ dài khoảng 23cm, cầm trên tay phải đứng đối diện với Vinh đâm 01 nhát trúng vào vùng ngực và đâm tiếp 01 nhát trúng vào vùng lưng của V làm cán dao bị gãy. Sau đó T vứt bỏ cán dao tại hiện trường và vào phòng trọ. V được anh Danh L và những người xung quanh đưa đến bệnh viện cấp cứu.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 353/TgT.18 ngày 16/5/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Danh Vinh là 31% (bút lục 57-59).

Tại phiên tòa, bị cáo Danh T xác định bị cáo là người trực tiếp có hành vi dùng dao đâm 02 nhát gây thương tích cho Danh V với tỉ lệ 31% và hung khí nguy hiểm là con dao dài cán bằng gỗ dài khoảng 23cm; lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp vật chứng, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do đó có cơ sở kết luận bị cáo Danh T đã phạm tội: "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Danh T không có mâu thuẫn từ trước với bị hại Danh V, tuy bị hại có lỗi dùng nón bảo hiểm đánh bị cáo trước, bị cáo không có ý định đoạt tính mạng bị hại, bị cáo nhận thức rõ hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác là vi phạm

pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp mọi hậu quả kể cả chế tài của pháp luật; điều này thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo, hành vi của bị cáo xâm phạm tới sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, tạo ra dư luận không tốt, ảnh hưởng tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

{3}. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

{4}. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Danh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả, do đó Hội đồng xét xử xét cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở và phù hợp.

{5}. Về vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C thu giữ 01 lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn dài 11cm bằng lưỡi rộng 02cm, 01 cán dao bằng gỗ dài 12cm là công cụ phạm tội; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh có dính nhiều vết máu, 01 quần thung ngắn màu xanh đã bị cắt có ghi số 93 dính nhiều máu, 01 quần vải xanh đã bị cắt dính nhiều máu; 01 áo sơ mi màu trắng dính nhiều máu; 01 nón bảo hiểm màu đen, sọc trắng hiệu Xmoto là vật không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 cần tịch thu, tiêu hủy.

{6}. Về trách nhiệm dân sự: Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C ngày 29/5/2018, ngày 31/5/2018, ngày 7/7/2018 trong quá trình giải quyết vụ án bị hại Danh V và tại phiên tòa bị cáo cùng xác nhận Danh V đã nhận tiền bồi thường 28.000.000 đồng gồm: chi phí điều trị thuốc men, tiền ăn...bị hại đã bãi nại cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này của bị hại, phù hợp quy định tại các Điều: 3, 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

{7}. Về án phí hình sự sơ thẩm: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Danh T phạm tội: “ Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạt bị cáo Danh Tùng 03 (ba) năm tù về tội: “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 5 năm 2018.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy: 01 lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn dài 11cm bằng lưỡi rộng 02cm, 01 cán dao bằng gỗ dài 12cm; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh có dính nhiều vết máu, 01 quần thung ngắn màu xanh đã bị cắt có ghi số 93 dính nhiều máu, 01 quần vải xanh đã bị cắt dính nhiều máu; 01 áo sơ mi màu trắng dính nhiều máu; 01 nón bảo hiểm màu đen, sọc trắng hiệu Xmoto (Bút lục số: 29-31, Phiếu nhập kho vật chứng số: 149/PNK ngày 12/6/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi).

Áp dụng Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các Điều: 3, 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015. Ghi nhận sự tự nguyện của bị hại Danh V không yêu cầu bị cáo Danh T tiếp tục bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

Áp dụng các Điều: 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Án phí hình sự sơ thẩm: buộc bị cáo Danh T phải nộp số tiền là 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Danh V vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Phòng PC 27;
- Các bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Dũng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ph ứ t ngày 28 tháng 8 năm 2018, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử với thành phần gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa: Ông **Võ Văn Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Ngọc Long**

2. Ông **Huỳnh Văn Bé**

Đã nghị án vụ án hình sự sơ thẩm “Cố ý gây thương tích” thụ lý số 129/2018/TLST-HS ngày 09/8/2018.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và sự trình bày, tranh luận và xác nhận của các đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thảo luận và quyết định (3/3 thành viên) những vấn đề sau:

Tuyên bố bị cáo Danh từng phạm tội ” Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 1 Điều Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạt bị cáo Danh Tùng 03 (ba) năm tù về tội ” Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 5 năm 2018.

Áp dụng khoản Điều.... Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy: 01 lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn dài 11cm bằng lưỡi rộng 02cm, 01 cán dao bằng gỗ dài 12cm; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh có dính nhiều vết máu, 01 quần thung ngắn màu xanh đã bị cắt có ghi số 93 dính nhiều máu, 01 quần vải xanh đã bị cắt dính nhiều máu; 01 áo sơ mi màu trắng dính nhiều máu; 01 nón bảo hiểm màu đen, sọc trắng hiệu Xmoto.

Áp dụng Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các Điều: 3, 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị hai Danh Vinh không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

Áp dụng các Điều: 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: buộc bị cáo Danh Tùng phải nộp số tiền là 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Danh Vinh vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Biên bản nghị án kết thúc vào lúc.....giờ phút cùng ngày, có đọc lại cùng nghe và ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN HỘI THẨM NHÂN DÂN CHỦ TỌA

Nguyễn Ngọc Long

Huỳnh Văn Bé

Võ Văn Dũng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUYẾT ĐỊNH TẠM NGỪNG PHIÊN TÒA

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, TP. HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Bé và Ông Nguyễn Ngọc Cảnh

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Hùng Vương

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi: không tham gia phiên tòa.

Đã tiến hành mở phiên tòa sơ thẩm xét xử vụ án dân sự thụ lý số 467/2015/TLST-DS ngày 16/12/2015 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 467/2016/QĐST-DS ngày 15/12/2016

Xét thấy: tại phiên tòa, các bị đơn không xuất trình được Giấy chứng nhận kết hôn, bằng chiết tính tiền bồi thường, hỗ trợ đất, cây lâu năm...thể hiện ở khu 2 Bản vẽ sơ đồ nhà đất do Công ty TNHH đo đạc san lấp mặt bằng Đất Thép lập ngày 02/7/2016 và có kiểm tra nội nghiệp ngày 11/7/2016 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Củ Chi; nguyên đơn cũng không xuất trình được bằng chiết tính nói trên và có yêu cầu Tòa án thu thập thêm chứng cứ ở Ban bồi thường giải phóng mặt bằng huyện Củ Chi.

Cần phải xác minh thu thập tài liệu bổ sung chứng cứ và không thể thực hiện được ngay tại phiên tòa.

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 259 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Tạm ngừng phiên tòa xét xử vụ án dân sự thụ lý số 467/2015/TLST-DS ngày 16/12/2015 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa nguyên đơn ông Nguyễn Văn Thành và bị đơn ông Phan Văn Trai, bà Lê Thị Hời.

2/. Thời gian mở lại phiên tòa bắt đầu vào lúc 09 giờ ngày 20/01/2017 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh (số 77 Tỉnh lộ 8, khu phố 7, thị trấn Củ Chi)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Dũng

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND H. Củ Chi;
- Chi cục THADS H. Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Dũng

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 09 tháng 01 năm 2017, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử với thành phần gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa: Ông **Võ Văn Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Ngọc Cảnh**

2. Ông **Huỳnh Văn Bé**

Đã nghị án vụ kiện về “Tranh chấp quyền sử dụng đất” thụ lý số 467/2015/TLST-DS ngày 16/12/2015.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và sự trình bày, tranh luận và xác nhận của các đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thảo luận và quyết định (3/3 thành viên) những vấn đề sau:

Xét thấy tại phiên tòa, các bị đơn không xuất trình được Giấy chứng nhận kết hôn, bảng chiết tính tiền bồi thường, hỗ trợ đất, cây lâu năm... thể hiện ở khu 2 Bản vẽ sơ đồ nhà đất do Công ty TNHH đo đạc san lấp mặt bằng Đất Thép lập ngày 02/7/2016 và có kiểm tra nội nghiệp ngày 11/7/2016 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Cử Chi; nguyên đơn cũng không xuất trình được bảng chiết tính nói trên và có yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cử Chi thu thập thêm chứng cứ ở Ban bồi thường giải phóng mặt bằng huyện Cử Chi. Cần phải xác minh thu thập tài liệu bổ sung chứng cứ và không thể thực hiện được ngay tại phiên tòa.

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 259 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Quyết định: 1/. Tạm ngừng phiên tòa xét xử vụ án dân sự thụ lý số 467/2015/TLST-DS ngày 16/12/2015 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa nguyên đơn ông Nguyễn Văn Thành và bị đơn ông Phan Văn Trai, bà Lê Thị Hối.

2/. Thời gian mở lại phiên tòa bắt đầu vào lúc 09 giờ ngày 20/01/2017 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, thành phố Hồ Chí Minh (số 77, Tỉnh lộ 8, thị trấn Cử Chi)

Biên bản nghị án kết thúc vào lúc giờ phút cùng ngày, có đọc lại cùng nghe và ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
*Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 06 tháng 01 năm 2017, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử với thành phần gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa: Ông **Võ Văn Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Ngọc Cảnh**

2. Ông **Huỳnh Văn Bé**

Đã nghị án vụ kiện về “Tranh chấp quyền sử dụng đất” thụ lý số 467/2015/TLST-DS ngày 16/12/2015.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và sự trình bày, tranh luận và xác nhận của các đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thảo luận và quyết định (3/3 thành viên) những vấn đề sau:

Xét thấy vụ án có nhiều tình tiết và nhiều số liệu cần phải tính toán chính xác nên Hội đồng xét xử quyết định sẽ tuyên án vào lúc 10 giờ ngày 09/01/2017.

Biên bản nghị án kết thúc vào lúc giờ phút cùng ngày, có đọc lại cùng nghe và ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

Nguyễn Ngọc Cảnh

Huỳnh Văn Bé

Võ Văn Dũng

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND H.Củ Chi;
- Chi cục THADS H.Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Dũng

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND H.Củ Chi;
- Chi cục THADS H.Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Dũng

HỘI THẨM NHÂN DÂN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ CHỦ TỌA

Võ Văn Dũng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND H.Củ Chi;
- Chi Cục THADS H.Củ Chi
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

Võ Văn Dũng